

## BÀI 34

### CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG (phần Tiếng Việt) RÈN LUYỆN CHÍNH TẢ

#### I – NỘI DUNG LUYỆN TẬP

Tiếp tục làm các dạng bài tập khắc phục những lỗi chính tả do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương như ở học kì I.

##### 1. Đối với các tỉnh miền Bắc

Viết đúng tiếng có các phụ âm đầu dễ mắc lỗi, ví dụ : tr/ch ; s/x ; r/d/gi ; l/n.

##### 2. Đối với các tỉnh miền Trung, miền Nam

a) Viết đúng tiếng có các phụ âm cuối dễ mắc lỗi, ví dụ : c/t ; n/ng.

b) Viết đúng tiếng có các dấu thanh dễ mắc lỗi, ví dụ : dấu hỏi/dấu ngã.

c) Viết đúng tiếng có các nguyên âm dễ mắc lỗi : i/iê ; o/ô.

d) Viết đúng tiếng có các phụ âm đầu dễ mắc lỗi, ví dụ : v/d.

#### II – MỘT SỐ HÌNH THỨC LUYỆN TẬP

##### 1. Viết những đoạn, bài chứa các âm, dấu thanh dễ mắc lỗi

Các dạng bài viết :

a) Nghe – viết một đoạn (bài) thơ hoặc văn xuôi có độ dài khoảng 100 chữ.

b) Nhớ – viết một đoạn (bài) thơ hoặc văn xuôi có độ dài khoảng 100 chữ.

##### 2. Làm các bài tập chính tả

a) Điền vào chỗ trống :

– Điền một chữ cái, một dấu thanh hoặc một vần vào chỗ trống, ví dụ :

+ Điền *ch* hoặc *tr* vào chỗ trống : ...*ân lí*, ...*ân châu*, ...*ân trọng*, ...*ân thành*.

+ Điền dấu hỏi hoặc dấu ngã trên những chữ (tiếng) được in đậm : **mâu** *chuyện, thân **mâu**, tình **mâu** tử, **mâu** bút chì.*

- Điền một tiếng hoặc một từ chứa âm, vần dễ mắc lỗi vào chỗ trống, ví dụ :

+ Chọn tiếng thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống : (*giành, dành*)  
... *dụm, để ..., tranh ..., ... độc lập.*

+ Điền các tiếng *sĩ* hoặc *sỉ* vào chỗ thích hợp : *liêm ..., dũng ..., ... khí, ... vả.*

b) Tìm từ theo yêu cầu :

- Tìm từ chỉ sự vật, hoạt động, trạng thái, đặc điểm, tính chất, ví dụ :

+ Tìm các từ chỉ hoạt động, trạng thái bắt đầu bằng *ch* (*chạy*) hoặc bằng *tr* (*trèo*).

+ Tìm các từ chỉ đặc điểm, tính chất có thanh hỏi (*khoẻ*) hoặc thanh ngã (*rõ*).

- Tìm từ hoặc cụm từ dựa theo nghĩa và đặc điểm ngữ âm đã cho sẵn, ví dụ tìm những từ chứa tiếng có thanh hỏi hoặc thanh ngã, có nghĩa như sau :

+ Trái nghĩa với *chân thật* ;

+ Đồng nghĩa với *từ biệt* ;

+ Dùng chày và cối làm cho giập, nát hoặc tróc lớp ngoài.

c) Đặt câu phân biệt các từ chứa những tiếng dễ lẫn, ví dụ :

- Đặt câu với mỗi từ : *lên, nên.*

- Đặt câu để phân biệt các từ : *vội, dội.*

### 3. Lập số tay chính tả